

Số: /QĐ-UBND

Cẩm Xuyên, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Cẩm Xuyên năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị 32-CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện “Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 30/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên, giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình hành động số 71-CTr/HU ngày 17/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Quyết định số 6635/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước huyện Cẩm Xuyên giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ (sau khi có ý kiến thống nhất của các cơ quan, đơn vị liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính huyện Cẩm Xuyên năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng các phòng chuyên môn và tương đương, Thủ trưởng các ban, ngành cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; Chủ tịch UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài Chính, Thông tin và truyền thông, Khoa học và Công nghệ;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp huyện;
- Thành viên BCĐ CCHC huyện;
- Thành viên Tổ giúp việc BCĐ CCHC huyện;
- Trung tâm Văn hóa-Truyền thông;
- Trung tâm hành chính công huyện;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH**Hà Văn Bình**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính huyện Cẩm Xuyên năm 2024

Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2024 của Ủy
ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cụ thể hóa các nội dung, triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030¹; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi là Nghị quyết số 12-NQ/TU), Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 30/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên, giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2024; Chương trình hành động số 71-CTr/HU ngày 17/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại; tập trung trọng tâm vào cải cách thể chế, cải cách chế độ công vụ, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, nâng cao chất lượng dịch vụ công, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), đáp ứng nhu cầu thiết thực của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Từng bước nâng cao chỉ số CCHC (PAR INDEX) và các chỉ số có liên quan đến cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

- CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Triển khai công tác CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, mạnh dạn đột phá, triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của

¹Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh, Quyết định số 6635/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030.

huyện năm 2024. Trong quá trình triển khai yêu cầu lồng ghép triển khai đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030 gắn với Nghị quyết cấp ủy Đảng, chương trình, kế hoạch, Đề án của chính quyền các cấp về CCHC.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; gắn với tình hình thực tiễn, mỗi cơ quan, địa phương cần xác định cụ thể từng nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo đạt tiến độ, chất lượng, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, là động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2024.

- Các phòng chuyên môn và tương đương: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính-Kế hoạch, Văn hóa-Thông tin, Kinh tế-Hạ tầng, Văn phòng HĐND-UBND huyện chịu trách nhiệm về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; các ngành, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC kịp thời, hiệu quả.

- Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ đạo điều hành CCHC

1.1. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của huyện; 100% các phòng chuyên môn cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, UBND cấp xã ban hành kế hoạch CCHC năm 2024 đầy đủ nội dung, đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

1.2. Phần đầu ít nhất có 01 đến 02 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của Hội đồng thẩm định CCHC tỉnh hoặc có 03 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC được UBND huyện công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

1.3. Tối thiểu 35% cơ quan, đơn vị được kiểm tra CCHC trong năm 2024; 100% các đơn vị, địa phương ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC các đơn vị trực thuộc, đảm bảo thực chất và đúng quy định.

2. Cải cách thể chế

2.1. Phần đầu từ 100% các nội dung được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc để thực hiện việc phân cấp cho chính quyền địa phương, cơ quan nhà nước cấp dưới theo quy định được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.

2.2. Phần đầu từ 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện (nếu có) được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo kết quả rà soát.

2.3. Phần đầu từ 90% văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã được niêm yết, công khai đầy đủ, kịp thời tại Trung tâm hành chính công

cấp huyện; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã; trên cổng thông tin điện tử huyện;

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện đạt tỷ lệ tối thiểu 80%, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu 75% số hồ sơ tiếp nhận.

- 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm hành chính công của huyện;

- Tối thiểu 99,9% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn.

- 100% phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về quy định hành chính trong phạm vi thẩm quyền theo quy định được giải quyết đúng quy định.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai theo quy định; phần đầu tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu tương ứng cấp huyện 45%, cấp xã 40% trở lên.

- Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 94%.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Hoàn thành việc sắp xếp đối với 100% đơn vị sự nghiệp công lập có phương án sắp xếp, kiện toàn theo Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4.2. Hoàn thành xây dựng đề án vị trí việc làm ở 100% các đơn vị.

4.3. Năm 2024, phấn đấu giảm 05 biên chế viên chức so với năm 2023.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Phấn đấu 50% cán bộ, công chức dưới 40 tuổi (lãnh đạo, quản lý cấp phòng, ngành) giao tiếp được với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ thông dụng khác.

5.2. Phấn đấu 90% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền).

6. Cải cách tài chính công

6.1. 100% đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

6.2. 100% cơ quan hành chính nhà nước được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số

117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

6.3. Tỷ lệ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý đạt trên 85%.

6.4. Thông báo và thẩm định quyết toán NS năm 2023 cho 100% đơn vị dự toán ngân sách kịp thời, đúng quy định.

6.5. Thành lập mới ít nhất 50 doanh nghiệp, hợp tác xã.

6.6. Thẩm định dự toán 100% đơn vị được thẩm định phân bổ dự toán, thẩm tra quyết toán.

6.7. 100% Đơn vị công khai ngân sách đầy đủ và đúng thời gian quy định.

6.8. Hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách đạt kế hoạch năm 2024 theo Nghị quyết HĐND huyện giao: 371 tỷ đồng.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Cổng Thông tin điện tử huyện, Trang TTĐT cấp xã đảm bảo chất lượng theo quy định.

7.2. 100% CBCCVN và người lao động trực thuộc UBND huyện, UBND cấp xã có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân;

7.3. 100% nền tảng, hệ thống số dùng chung của tỉnh được ứng dụng đồng bộ; 100% báo cáo cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo;

7.4. Đảm bảo các hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

7.5. 100% Trạm y tế cấp xã, trường học, cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

7.6. Phấn đấu 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xác lập trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

7.7. 100% cơ quan, đơn vị duy trì, cải tiến hệ thống tại các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015;

7.8. Trung tâm Văn hóa-Truyền thông huyện, 100% trường THCS công lập, 10% trường Tiểu học công lập hoàn thành xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng năm 2024; mở rộng hệ thống tại 03 UBND xã Nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Tiếp tục chỉ đạo đồng bộ, hiệu quả, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, xác định rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Chương trình, đề án, các văn bản chỉ đạo về CCHC của cấp trên; Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước huyện giai đoạn 2021-2030; Chương trình hành động số 71-CTr/HU ngày 17/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU một cách đồng bộ, hiệu quả; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong CCHC gắn với tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra CCHC.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của cấp trên, của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, duy trì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong CCHC. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo CCHC huyện từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác CCHC.

- Tăng cường công tác đối thoại của người đứng đầu các cấp với người dân, doanh nghiệp theo quy định.

- Thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản của các cấp về CCHC dưới nhiều hình thức, thông qua các cuộc họp giao ban, trên Cổng thông tin điện tử của huyện, trang thông tin điện tử cấp xã; hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở; nâng cao vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí trong việc thông tin, tuyên truyền CCHC; tổ chức tuyên truyền qua các hoạt động tập huấn; thông qua tuyên truyền trực quan, tờ rơi...

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kinh nghiệm về CCHC; giới thiệu, mạnh dạn áp dụng các mô hình mới, sáng kiến, cách làm hay trong CCHC vào thực tiễn.

- Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC. Ứng dụng phần mềm hỗ trợ theo dõi đánh giá công tác CCHC của tỉnh trong việc tổ chức đánh giá, xác định chỉ số CCHC đối với các địa phương (khi tỉnh triển khai thực hiện).

- Tổ chức tốt công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác CCHC; tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ CCHC. Đồng thời xem xét xử lý kỷ luật theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân có vi phạm.

2. Cải cách thể chế

- Tham gia góp ý kịp thời, có chất lượng trong việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ theo yêu cầu của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành (nếu có) đều được thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian theo quy định.

- Kịp thời ban hành các văn bản để quy định những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc để thực hiện việc phân cấp cho chính quyền địa phương, cơ quan nhà nước cấp dưới theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản luật khác.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình pháp luật hàng năm; kịp thời kiến

ngiht xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành với các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành QPPL và các văn bản luật, nghị quyết của Quốc hội giao.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị-xã hội, xã hội-nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tăng cường hiệu quả việc thực hiện các giải pháp nhằm giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1. Trong đó, tạo sự liên thông giữa hoạt động xây dựng, hoàn thiện pháp luật với hoạt động tổ chức thực thi pháp luật. Các phòng, ngành, UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên, kịp thời rà soát, nắm bắt, tổng hợp các quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc thiếu khả thi, đồng thời, rà soát tổng hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, thiếu tính minh bạch, khó tuân thủ, bất hợp lý để đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ. Tiếp tục rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, phí, lệ phí và các văn bản QPPL có quy định về TTHC theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Kịp thời cập nhật, niêm yết, công khai đầy đủ các TTHC theo thẩm quyền giải quyết và địa chỉ tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và trên phần mềm dịch vụ công.

- Thường xuyên rà soát, đề xuất đơn giản tối đa các thủ tục hành chính (TTHC), đặc biệt là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân, nâng tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công cấp huyện và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Thực hiện phân cấp, ủy quyền, làm rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cá nhân, các cơ quan, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện các thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã để xử lý công việc đảm bảo thời gian quy định. Tất cả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cấp huyện, cấp xã được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát

chặt chẽ qua hệ thống phần mềm hành chính công. Đảm bảo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoạt động ổn định, hiệu quả và kết nối với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Hành chính công cấp huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Thông tư số 01/TT-VPCP ngày 23/11/2018 về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị quyết 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Tập trung thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ được đề ra tại Kế hoạch số 2295/KH-UBND ngày 30/7/2021 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện.

- Thực hiện nghiêm túc việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh nhất là thanh toán trực tuyến các thủ tục đất đai, thu lệ phí trước bạ...

- Thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp của mình có hành vi gây những phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình tổ chức, hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Có giải pháp hiệu quả để tăng cường hơn nữa sự giám sát của Nhân dân đối với hoạt động cơ chế Một cửa, một cửa liên thông.

- Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của người dân, doanh nghiệp dưới nhiều hình thức khác nhau về giải quyết TTHC. Triển khai thực hiện Đo lường sự hài lòng của người dân, đại diện tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Công điện số 209/CD-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc

sắp xếp tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn.

- Ban hành quy định, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp cấp huyện khi có sự thay đổi.

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện đảm bảo đúng quy định và thực tiễn yêu cầu nhiệm vụ tại địa phương, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tập trung sắp xếp cơ cấu bên trong các đơn vị sự nghiệp công lập; giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường hoạt động tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm giảm tỷ lệ và nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước đối với dịch vụ sự nghiệp công. Rà soát, đánh giá cụ thể khả năng tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập để xây dựng phương án, lộ trình chuyển dần mức độ tự chủ, giảm số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng đơn vị, địa phương.

- Tập trung xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức để chủ động sắp xếp, tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý công chức, viên chức, bố trí sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí số lượng cấp trưởng, cấp phó tại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm đúng quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, cải tiến quy trình, quy chế làm việc, loại bỏ các khâu trung gian để tổ chức, sắp xếp lại bộ máy đảm bảo tinh gọn.

- Triển khai theo lộ trình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định; nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ theo Công điện số 280/CD-TTg và 968/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh và các văn bản quy định, hướng dẫn của tỉnh.

- Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2024 theo kế hoạch; tiếp tục đổi mới hình thức, nội dung, chương trình bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo thiết thực, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- Tổ chức sắp xếp, bố trí công chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; hoàn thiện Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; rà soát, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức một cách chủ động, nhanh chóng.

6. Cải cách tài chính công

- Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính, đặc biệt là nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong đó từng bước giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển; tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách tiền lương; đẩy mạnh thực hiện khoán chi, đưa vào thu nhập một số chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn, định mức chi.

- Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP, cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản và công khai tài chính, thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý.

- Đổi mới cơ chế tài chính, xây dựng dự toán chi thường xuyên theo hướng triệt

để tiết kiệm, cắt giảm những nhiệm vụ chi không thực sự cần thiết, gắn với kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy hành chính, đảm bảo ưu tiên bố trí chi trả đầy đủ các chế độ, chính sách cho con người theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Rà soát, chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xây dựng kế hoạch lộ trình cụ thể để nâng mức độ tự chủ tài chính; giảm chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách Nhà nước theo lộ trình tại khoản 4 Điều 35 Nghị định 60/2021/NĐ-CP và Chương trình Hành động số 71-CTr/HU ngày 17/10/2022 của Ban Thường Vụ Huyện ủy.

- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Tổ chức triển khai việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước nhằm xử lý các tồn tại, bố trí sử dụng hợp lý, đúng quy định.

- Tập trung hoàn thiện thủ tục hồ sơ, đảm bảo cho khởi công sớm các dự án đầu tư công, đồng thời chỉ đạo quyết liệt các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình XD CB; phát hiện kịp thời, có phương án cụ thể từng dự án, phối hợp chặt chẽ giữa chủ đầu tư, đơn vị thi công, địa phương và các đơn vị liên quan, giải quyết dứt điểm những khó khăn vướng mắc, đảm bảo thuận lợi cho đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân, phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư công.

- Tăng cường làm việc với các nhà đầu tư đã ký kết ghi nhớ đầu tư tại Hội nghị xúc tiến đầu tư của tỉnh năm 2023, để sớm xúc tiến hồ sơ thủ tục dự án, nhất là tại các khu vực có lợi thế, như Thiên Cầm, Cẩm Dương, Yên Hòa; hồ Kẻ Gỗ, Sông Rác, hồ Thượng Tuy. Triển khai sớm dự án đầu tư các quy hoạch chi tiết tại: Cẩm Bình, Cẩm Quang, Cẩm Nhượng và khu nghỉ trang Thiên Cầm. Hoàn thiện thủ tục hồ sơ phê duyệt thành lập Cụm công nghiệp bắc Cẩm Xuyên 2. Đồng thời, tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh thực hiện các dự án đã được chấp thuận chủ trương, nhất là thủ tục đấu giá đất Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng, đô thị Nam Thiên Cầm; dự án khu dân cư ven Sông Hội; dự án khu dân cư nút giao thông quốc lộ 1A tại xã Cẩm Vịnh.

- Tăng cường tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Cung cấp miễn phí các tờ gấp, cẩm nang hướng dẫn quy trình thực hiện đăng ký doanh nghiệp, đẩy mạnh đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Triển khai quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách ngay từ đầu năm; phấn đấu thu đạt và vượt dự toán. Duy trì và phát huy hiệu quả các tổ công tác chống thất thu, phân công cụ thể, thực hiện có hiệu quả công tác thu ngân sách. Các xã, thị trấn bám sát kế hoạch thu ngân sách, phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thuế và Tổ

công tác tập trung thực hiện, đảm bảo hoàn thành kế hoạch thu ngân sách đề ra.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và Áp dụng ISO

7.1. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tiếp tục triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ huyện đến 100% cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh và quốc gia phục vụ công tác quản lý, điều hành trong hội họp.

- Đẩy mạnh việc xây dựng và cung cấp cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; kết nối liên thông cơ sở dữ liệu ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Thủ tướng chính phủ.

- Tiếp tục triển khai đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

- Ứng dụng đồng bộ các nền tảng, hệ thống số dùng chung của tỉnh; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; quán triệt 100% CBCCVC và người lao động trực thuộc UBND huyện, UBND cấp xã có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân; thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc sử dụng chữ ký số công cộng trong giao dịch điện tử để phấn đấu 50% người dân ở độ tuổi trưởng thành (từ đủ 15 tuổi) có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.

- Từng bước triển khai hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý (trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Cổng Thông tin điện tử huyện, Trang TTĐT cấp xã phục vụ người dân, tổ chức.

- Đảm bảo các hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt nhằm đảm bảo cho các hệ thống thông tin hoạt động an toàn, bảo mật, thông suốt phục vụ hiệu quả các nhiệm vụ.

- Tiếp tục triển khai lập hồ sơ điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc đối với cấp huyện và cấp xã.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

- Tiếp tục tổ chức duy trì, cải tiến có hiệu quả việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan, đơn vị đã xây dựng và áp dụng đảm bảo thực chất hiệu quả và đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

- Triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN

ISO 9001:2015 tại Trung tâm Văn hóa – Truyền thông huyện, 4 trường Trung học cơ sở công lập cấp huyện, 3 trường Tiểu học công lập, mở rộng hệ thống tại UBND các xã Cẩm Quang, Cẩm Thành, Cẩm Mỹ.

- Triển khai thí điểm xây dựng áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020, Hệ thống quản lý chất lượng - Hướng dẫn áp dụng TCVN ISO 9001:2015 (*Nếu có yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ*).

- Phối hợp sở Khoa học và Công nghệ, các sở ngành liên quan xây dựng quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, huyện; thực hiện điện tử hóa các quy trình đã xây dựng.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá hàng năm đối với việc thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị; phối hợp lồng ghép các cuộc kiểm tra cải cách hành chính để đánh giá chất lượng hệ thống.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn, đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ về xây dựng, áp dụng, kiểm tra, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 cho cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị.

- Quan tâm, bố trí nguồn kinh phí hợp lý theo quy định phục vụ cho việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, sản phẩm, phân công cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian cụ thể thực hiện theo **Phụ lục** kèm theo.

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2024 được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách và các quy định khác. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo Đề án, Kế hoạch, Dự án thực hiện theo kinh phí của Đề án, Kế hoạch, Dự án được phê duyệt.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo CCHC huyện

- Căn cứ Kế hoạch của UBND huyện, tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phát huy vai trò các thành viên Ban Chỉ đạo được giao chủ trì thực hiện các lĩnh vực/nội dung của huyện² về CCHC; chịu trách nhiệm chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai

² Chỉ đạo điều hành CCHC, cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

các nội dung được giao chủ trì theo Kế hoạch này và theo quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo CCHC huyện đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC huyện chỉ đạo quyết liệt thúc đẩy công tác CCHC; quan tâm bố trí nhân lực, tài chính, thời gian và các nguồn lực cần thiết; chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời, thường xuyên, liên tục các vấn đề đặt ra từ thực tiễn, giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của địa phương trong triển khai các nội dung, nhiệm vụ CCHC.

2. Trưởng các phòng chuyên môn và tương đương, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp; Chủ tịch UBND cấp xã

2.1. Tổ chức thực hiện các nội dung CCHC theo kế hoạch. Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Trưởng các phòng chuyên môn và tương đương, Thủ trưởng các ban, ngành cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã; chủ động xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo đồng bộ, thống nhất theo Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030, Chương trình hành động số 71-CTr/HU ngày 17/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

Kế hoạch CCHC năm 2024 của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã báo cáo về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) **trước ngày 05/02/2024** để tổng hợp, theo dõi.

2.2. Thực hiện nghiêm quy định tại Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh về ban hành quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh về thực hiện cải cách hành chính; tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành công tác CCHC bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện từng nội dung CCHC nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước.

2.3. Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội thúc đẩy CCHC, nhất là TTHC; rà soát, đơn giản hóa, cập nhật, công khai và hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các TTHC, các văn bản quy định về TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị tại trụ sở làm việc, trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

2.4. Tổ chức hội nghị đối thoại với người dân, tổ chức và doanh nghiệp về

các vấn đề có liên quan tới giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị theo quy định.

2.5. Chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và có sự đồng thuận cao từ phía tổ chức, người dân để tạo sự đột phá trong công tác CCHC. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ liên quan đến giao tiếp, văn hóa ứng xử, quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức, kỷ luật, kỷ cương hành chính, ưu tiên bồi dưỡng đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức tiếp dân, thực hiện TTHC, giải quyết công việc liên quan đến người dân, tổ chức tại các lĩnh vực đất đai, xây dựng, lao động thương binh và xã hội, tư pháp, y tế, bảo hiểm xã hội... nội dung của Chỉ số PARINDEX, SIPAS đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý.

2.6. Thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước bằng các hình thức phù hợp, thuận tiện cho người dân, tổ chức và đảm bảo thực chất, hiệu quả. Định kỳ hàng quý có báo cáo kết quả lấy ý kiến đánh giá phục vụ công tác chỉ đạo điều hành CCHC của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2.7. Triển khai việc đánh giá kết quả công tác CCHC qua xác định Chỉ số CCHC hằng năm đối với các địa phương đảm bảo thực chất, khách quan, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ CCHC; thực hiện sơ kết, tổng kết công tác CCHC theo quy định.

3. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo CCHC huyện. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai kế hoạch CCHC năm 2024 của huyện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ theo quy định.

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, triển khai kế hoạch này và chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính theo kế hoạch; tham mưu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn huyện; chủ trì tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của huyện đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung CCHC của huyện để tham mưu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ CCHC có chất lượng, hiệu quả.

5. Trung tâm hành chính công huyện

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành và các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu thủ tục hành chính thực hiện “tiếp nhận và trả kết quả” tại Trung tâm hành chính công huyện.

- Thực hiện hướng dẫn, theo dõi TTHC của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao tại Trung tâm hành chính công.

- Tăng cường các hình thức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết TTHC. Định kỳ vào ngày 25 hàng tháng báo cáo cơ quan Thường trực CCHC huyện (phòng Nội vụ) về kết quả lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, CBCCVC trong giải quyết TTHC.

6. Phòng Văn hóa-Thông tin: Tăng cường tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức khác nhau nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC; giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận dễ hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC.

7. Trung tâm Văn hóa-Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa-Thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên báo, đài, báo điện tử; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhất là thông tin, tuyên truyền về các mô hình hay, cách làm tốt, cũng như các tồn tại, hạn chế và góp ý, hiến kế cho các cấp chính quyền làm tốt hơn công tác này.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp huyện

- Tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia vào các khâu, lĩnh vực trong tiến trình CCHC. Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện CCHC nhà nước các cấp.

- Vận động người dân, doanh nghiệp và cơ quan truyền thông, báo chí giám sát việc thực hiện CCHC góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân để phản ánh với cấp ủy, chính quyền góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn và tương đương, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện; Chủ tịch UBND cấp xã triển khai Kế hoạch này một cách kịp thời, hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện theo quý, 6 tháng, năm và đột xuất (nếu có) công tác CCHC về UBND huyện (qua phòng Nội vụ); phòng Nội vụ tổng hợp kết quả triển khai thực hiện tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Nội vụ, Ban chỉ đạo CCHC tỉnh theo quy định. Đồng thời kịp thời tham mưu UBND huyện đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện hoàn thành kế hoạch này./.

PHỤ LỤC
KHUNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2024
(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2024 của Chủ tịch UBND huyện)

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC							
1	1.1. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của huyện	2.1. Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024 của huyện	3.1. Xây dựng văn bản giao các lĩnh vực đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2024 3.2. Tổng hợp và xin ý kiến, hoàn thiện dự thảo, trình Chủ tịch UBND huyện ban hành	Văn bản chỉ đạo XD KH và Quyết định ban hành KH	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chủ trì CCHC của huyện, các cơ quan liên quan khác	Trước 15/01/2024	
		2.2. Tham mưu UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác CCHC	3.3. Xây dựng dự thảo văn bản, xin ý kiến	Công văn chỉ đạo	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban ngành cấp huyện, UBND cấp xã	Năm 2024	
		2.3. Xây dựng, ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC và các chỉ số liên quan năm 2024	3.4. Xây dựng dự thảo, trình ban hành kế hoạch	Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các phòng, ban ngành cấp huyện, UBND cấp xã	Tháng 01/2024	Theo dự toán được cấp
		3.5. Tổ chức thực	Các hình	Phòng Văn	Các phòng,	Thường		

			hiện Kế hoạch tuyên truyền	thức tuyên truyền đa dạng, phong phú	hóa - Thông tin	ban ngành cấp huyện, UBND cấp xã	xuyên	
		2.4. Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết (có thể lồng ghép vào các hội nghị)	3.6. Các văn bản triển khai các hội nghị	Công văn, báo cáo, giấy mời, thông báo kết luận	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chủ trì CCHC của huyện, các cơ quan liên quan	Năm 2024	Theo dự toán được cấp
2	1.2. Cải thiện, nâng cao thứ hạng chỉ số CCHC của tỉnh và các chỉ số liên quan	2.5. Triển khai tự xác định chỉ số PARINDEX của huyện năm 2024 theo Kế hoạch của UBND tỉnh	3.7. Văn bản chỉ đạo triển khai tự xác định chỉ số PARINDEX của huyện năm 2024 3.8. CV, hướng dẫn, BC tự đánh giá chấm điểm chỉ số PARINDEX của huyện năm 2024	- Công văn - Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các đơn vị chủ trì CCHC của huyện	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Nội vụ	Theo dự toán được cấp
		2.6. Ban hành, triển khai các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, duy trì, nâng cao các chỉ số PAPI, PARINDEX, SIPAS	3.9. Văn bản đề nghị các ngành phân tích làm rõ các tiêu chí bị trừ điểm trong kết quả các chỉ số PAPI, PARINDEX, SIPAS 3.10. Văn bản chỉ đạo khắc phục các tồn tại, hạn chế của các chỉ số	Công văn; Kế hoạch; Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chủ trì CCHC của huyện, các cơ quan liên quan	Sau khi UBND tỉnh công bố chỉ số chỉ số CCHC cấp huyện năm 2023	Theo dự toán được cấp

		2.7. Triển khai các giải pháp khắc phục tồn tại hạn chế, nâng cao các chỉ số DDCI	3.11. Văn bản đề nghị các ngành phân tích làm rõ các tiêu chí bị trừ điểm trong kết quả các chỉ số DDCI. 3.12. Văn bản chỉ đạo khắc phục các tồn tại hạn chế của các chỉ số	Công văn; Kế hoạch; Báo cáo	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các đơn vị chủ trì CCHC của huyện, các đơn vị liên quan	Sau khi các cơ quan liên quan công bố chỉ số DDCI năm 2023	
3	1.3. Phân đầu ít nhất có 03 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả đáp ứng yêu cầu của Hội đồng thẩm định CCHC Trung ương	2.8. Giới thiệu các mô hình, sáng kiến áp dụng và nhân rộng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	3.12. Tập hợp, rà soát các sáng kiến, mô hình hay, hiệu quả giới thiệu cho các cơ quan, đơn vị, địa phương	- Văn bản rà soát, giới thiệu - Tóm tắt giới thiệu các mô hình, sáng kiến	Phòng Nội vụ chủ trì đối với nhân rộng mô hình hay; Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì đối với áp dụng các sáng kiến CCHC	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên	Theo dự toán được cấp
		2.9 Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến mới (giải pháp mới) về CCHC	3.13. Viết sáng kiến, đánh giá hiệu quả và áp dụng vào thực tiễn	Các sáng kiến, giải pháp	Các cơ quan chủ trì các lĩnh vực CCHC huyện; cơ quan, đơn vị, địa phương	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	

4	1.4. Tối thiểu 35% cơ quan đơn vị được kiểm tra CCHC trong năm 2024	2.10. Tổ chức kiểm tra CCHC	3.14. Ban hành Kế hoạch Kiểm tra CCHC 3.15. Thông báo lịch kiểm tra và tiến hành kiểm tra tại các đơn vị, địa phương 3.16. Biên bản kiểm tra các đơn vị, địa phương 3.17. Báo cáo kết quả kiểm tra 3.18. Ban hành Văn bản chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo kết quả kiểm tra, Biên bản kiểm tra tại các đơn vị, địa phương, Văn bản chỉ đạo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chủ trì CCHC của huyện, các đơn vị được kiểm tra	Quý II, III/2024	Theo dự toán được cấp
		2.11. Kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ	3.19. Thông báo kiểm tra	Biên bản kiểm tra, báo cáo, văn bản chỉ đạo	Phòng Nội vụ, Thành viên Đoàn kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính huyện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2024	
5	1.5. Tiếp tục đổi mới phương pháp, cách thức công tác thẩm định, đánh giá CCHC tại các đơn vị, địa phương	2.12. Thực hiện thẩm định chỉ số CCHC các cơ quan, đơn vị, địa phương	3.20. Thông báo lịch thẩm định; tiến hành thẩm định; BC kết quả thẩm định và trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt kết quả	Thông báo, Công văn, Quyết định, kế hoạch	Phòng Nội vụ, Đoàn Kiểm tra, HĐTD CCHC huyện;	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch thẩm định hằng năm	

6	1.6. Nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức trong tham mưu, triển khai CCHC	2.13. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng về CCHC cho cán bộ, công chức	3.24. Các lớp tập huấn, bồi dưỡng	Công văn (kế hoạch), Giấy mời, giáo án, bài giảng	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2024	Theo dự toán được cấp
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	1.1. Phân đầu từ 100% các nội dung được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc để thực hiện việc phân cấp cho chính quyền địa phương, cơ quan nhà nước cấp dưới theo quy định được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng	2.1. Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để quy định những vấn đề được giao theo thẩm quyền (nếu có).	3.1. Rà soát và lập danh mục nội dung được luật, nghị quyết của Quốc hội giao chưa thực hiện	Danh mục	Phòng Tư pháp, UBND cấp xã	Các phòng, ban, ngành cấp huyện	Thường xuyên	
2	1.2. đảm bảo 100 % văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện (nếu có) được rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định	2.2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	3.3. Thực hiện nghiêm túc quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo, công văn	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND cấp xã	Quý I	
3	1.3. Phân đầu đảm bảo tối thiểu 90% văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện kịp	2.3. Kiểm tra công tác TDTHPL và tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh	3.6. Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành	- Thành lập đoàn kiểm tra - Thực hiện kiểm	Phòng Tư pháp	Các phòng, ngành cấp huyện, UBND	Quý IV	Theo dự toán được cấp

	thời, hiệu quả			tra tại các đơn vị, địa phương		cấp xã		
4	1.4. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương (theo hướng dẫn của UBND tỉnh nếu có)	2.4. Đề án hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương	3.7. Xây dựng dự thảo	Đề án	Phòng Tư pháp	Các phòng, ngành cấp huyện, UBND cấp xã	Quý IV/2024	
III	CẢI CÁCH TTHC VÀ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG							
1	1.1. Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	2.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch	3.1. Xây dựng dự thảo kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, lấy ý kiến các phòng, ban, đơn vị liên quan trình UBND huyện ban hành.	Kế hoạch được ban hành	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã	Quý I/2024	
2	1.2. Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	2.2. Xây dựng ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; 2.3 Tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá thành phần hồ	3.2. Xây dựng dự thảo kế hoạch rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC; lấy ý kiến các	- Kế hoạch; - Báo cáo.	Văn phòng UBND huyện	Các phòng, ban đơn vị cấp huyện và UBND các xã, thị trấn	Quý I ban hành kế hoạch; tổ chức thực hiện và báo	

		<p>sơ, yêu cầu, điều kiện thực hiện các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã. Đề đề xuất đơn giản hóa, sửa đổi, cắt giảm các quy định gây phiền hà, khó khăn cho người dân, tổ chức</p>	<p>phòng, ban, đơn vị liên quan trình UBND huyện ban hành.</p> <p>3.3 Thực hiện rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã.</p> <p>3.4. Báo cáo, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC</p>				<p>cáo kết quả vào quý III</p>	
3	<p>1.3. Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện đạt tỷ lệ tối thiểu 80%, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu 75% số hồ sơ tiếp nhận</p>	<p>2.4. Thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.</p>	<p>3.5. Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp</p> <p>3.6. Theo dõi, cập nhật tình hình và tổ chức thực hiện kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính</p>	<p>Tỷ lệ số hóa theo quy định</p>	<p>Các phòng, ban, đơn vị; Trung tâm hành chính công huyện; UBND cấp xã</p>	<p>Văn phòng HĐND - UBND</p>	<p>Thường xuyên</p>	
4	<p>1.4. 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền</p>	<p>2.5. Cập nhật, niêm yết kịp thời,</p>	<p>3.7. Thường xuyên rà soát, cập nhật các</p>	<p>Bảng niêm yết</p>	<p>Trung tâm hành chính</p>	<p>Văn phòng HĐND-</p>	<p>Thường xuyên</p>	

	giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã được công khai kịp thời, đầy đủ	đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã được công bố	TTHC được UBND tỉnh công bố; thực hiện niêm yết đầy đủ, kịp thời các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã tại trung tâm hành chính công huyện; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã; Công thông tin điện tử huyện.	công khai TTHC tại Trung tâm hành chính công huyện; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã; Công thông tin điện tử huyện	công huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	UBND huyện; các phòng, ban, đơn vị cấp huyện		
5	1.5. Phần đầu 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm hành chính công.	2.6. Cập nhật, công khai tiến độ giải quyết 100% hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã tiếp nhận tại Trung tâm hành chính công huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã trên hệ thống phần mềm hành chính công	3.8. Thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ các hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã tiếp nhận lên phần mềm hành chính công	Hồ sơ TTHC được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên hệ thống phần mềm hành chính công	Trung tâm Hành chính công huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Các phòng, ban, đơn vị cấp huyện	Thường xuyên	

6	1.6 Tối thiểu 99,9% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn	2.7 Các hồ sơ TTHC được giải quyết kịp thời theo quy định; hạn chế tối đa hồ sơ quá hạn.	3.9 Các cán, bộ công chức theo chức năng, nhiệm vụ được phân công bám sát quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được công bố; giải quyết TTHC theo trình tự các bước đảm bảo thời gian theo quy định;	Hồ sơ TTHC được giải quyết, trả kết quả cho người dân, tổ chức trước và đúng hạn đạt tối thiểu 99,9%	Trung tâm HCC huyện; Các phòng, ban, đơn vị cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Thường xuyên	
7	1.7. Thực hiện thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai theo quy định; phần đầu tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu tương ứng cấp huyện 45%, cấp xã 40% trở lên.	2.8. Đẩy mạnh giao dịch thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính	3.10. Triển khai tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ công dân thực hiện thanh toán trực tuyến trong phần mềm dịch vụ công.	- tỷ lệ thanh toán trực tuyến	Trung tâm hành chính công huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND-UBND huyện; Các phòng, ban, đơn vị cấp huyện	Thường xuyên	
8	1.8. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 94%	2.9. Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính	3.11. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp; nâng cao năng lực của công chức tiếp nhận và trả	- Phiếu đánh giá của người dân, tổ chức khi thực hiện	Trung tâm hành chính công huyện; Ủy ban nhân dân các	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	

			<p>kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp.</p> <p>3.12. Triển khai, áp dụng các sáng kiến CCHC, mô hình CCHC có hiệu quả trong giải quyết TTHC của các ngành, các lĩnh vực trên toàn tỉnh</p> <p>3.13. Niêm yết, công khai đầy đủ, kịp thời các TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ được công bố</p> <p>3.14. Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn liên quan đến nhiệm vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, kỹ năng, nghiệp vụ cho công chức tại Bộ phận một cửa các cấp do tỉnh triển khai</p>	<p>giải quyết hồ sơ TTHC tại trung tâm hành chính công huyện; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo - Công văn - Tham gia các lớp tập huấn 	xã, thị trấn			
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY							

1	1.1. Kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị	2.1. Rà soát, sắp xếp các tổ chức hành chính	3.1. Ban hành Quyết định kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị	Quyết định	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Nội vụ	Khi được tỉnh phê duyệt	Theo dự toán được cấp
		2.2. Thực hiện sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các ĐVSN theo Đề án đã được phê duyệt	3.2. Ban hành Quyết định kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị.	Quyết định	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Nội vụ	Khi được tỉnh phê duyệt	Theo dự toán được cấp
		2.3. Rà soát, xây dựng phương án, đề án và tổ chức thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định của pháp luật. Thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố	3.3. Xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định của pháp luật	Đề án	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Nội vụ	Khi được tỉnh phê duyệt	Theo dự toán được cấp
2	1.2. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng quy định	2.4. Rà soát quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị	3.4. Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị	Quyết định	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Nội vụ	Khi có chỉ đạo của tỉnh	Theo dự toán được cấp

		2.5. Hướng dẫn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị cấp huyện	3.5. Ban hành Hướng dẫn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn cấp huyện; cho ý kiến đối với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các ĐVSN cấp huyện	Công văn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Nội vụ	Khi có chỉ đạo của tỉnh	Theo dự toán được cấp
3	1.3. Phần đầu năm 2024 giảm 05 biên chế viên chức so với năm 2023	2.6. Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; đánh giá khả năng tự chủ về tài chính của các cơ quan, đơn vị, chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên.	3.6. Rà soát, đánh giá và trình Quyết định tỷ lệ tự chủ tài chính của đơn vị hàng năm hoặc theo giai đoạn	Văn bản	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Nội vụ	Theo lộ trình đề án được tỉnh phê duyệt	

		<p>2.7. Quản lý, sử dụng hiệu quả số biên chế công chức, viên chức được giao.</p>	<p>3.7. Yêu cầu báo cáo; tăng cường quản lý, kiểm tra, việc sử dụng biên chế; trình cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm về giao và thực hiện biên chế (nếu có).</p> <p>3.8. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, phân loại thực chất cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tinh giản biên chế đúng đối tượng (những cán bộ, công chức, viên chức chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm; không hoàn thành nhiệm vụ, những người dôi dư do xác định vị trí việc làm và sắp xếp tổ chức). Người đứng đầu các cơ</p>	<p>Cuộc kiểm tra/ Văn bản đôn đốc/ hướng dẫn</p>	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Theo dự toán được cấp</p>
--	--	---	---	--	---------------------	--------------------------------------	---------------------	------------------------------

			quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm					
V CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ								
1	1.1. Phân đầu 50% cán bộ, công chức dưới 40 tuổi (lãnh đạo, quản lý cấp sở, ngành, ủy ban nhân dân cấp huyện) giao tiếp được với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ thông dụng khác	2.1. Tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ theo chính sách đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh; tập trung vào bồi dưỡng ngoại ngữ, kiến thức hội nhập quốc tế; cử cán bộ trẻ trong diện quy hoạch đi đào tạo sau đại học ở nước ngoài theo những ngành tỉnh cần.	3.1. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu thực tiễn cho CBCCVC;	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2024	1
			3.2. Phối hợp mở lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng thực hiện tốt, đồng bộ công tác đào tạo bồi dưỡng ngoại ngữ, kiến thức hội nhập quốc tế theo kế hoạch của tỉnh	Mở lớp tập huấn, bồi dưỡng theo kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024	

			3.3. Thực hiện các quy trình tuyển dụng, tiếp nhận; thu hút nhân lực chất lượng cao vào những vị trí việc làm yêu cầu thành thạo ngoại ngữ (theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP và chính sách của tỉnh)	Thu hút, tuyển dụng, tiếp nhận nhân lực chất lượng cao theo nhu cầu, yêu cầu vị trí việc làm	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024	
			3.4. Cử cán bộ trẻ đi đào tạo sau đại học	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024	
2	1.2. Phấn đấu 90% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền)	2.2. Tuyên truyền, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	3.5. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu thực tiễn cho CBCC	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024	
		2.3. Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực	3.6. Phối hợp mở lớp đào tạo, bồi dưỡng thực hiện tốt, đồng bộ công tác đào tạo bồi dưỡng dưỡng kỹ năng thực thi công	Mở lớp bồi dưỡng theo kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024	

		thi công vụ, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin	vụ, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin.					
3	1.3. Tiếp tục hoàn chỉnh Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị theo quy định	2.4. Rà soát, hoàn chỉnh đề án vị trí việc làm một số cơ quan đơn vị đảm bảo quy định	3.7. Rà soát, thẩm định, cho ý kiến về các đề án vị trí việc làm theo thẩm quyền	Công văn, Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
4	1.4. Thực hiện tinh giản biên chế theo quy định	2.5. Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026	3.8. Xây dựng dự thảo, xin ý kiến các cơ quan đơn vị liên quan. Tổng hợp, trình UBND huyện ban hành theo quy định	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	100% đơn vị được thẩm định phân bổ dự toán, thẩm tra quyết toán	Hướng dẫn các đơn vị xây dựng và phân bổ dự toán kịp thời đúng quy định	Hướng dẫn, thẩm định dự toán của các đơn vị	Văn bản thẩm định dự toán	Phòng TC-KH	Các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong tháng 1/2024	
2	100% đơn vị được thẩm tra quyết toán ngân sách	Xây dựng kế hoạch hàng năm thực hiện việc thẩm tra quyết toán ngân sách đúng	Thẩm tra quyết toán ngân sách	Văn bản thẩm tra quyết toán	Phòng TC-KH	Các đơn vị liên quan	Hoàn thành trước tháng 9/2024	

		quy định						
3	100 % đơn vị thực hiện công khai ngân sách đúng quy định	Hướng dẫn , kiểm tra các đơn vị thực hiện công khai Ngân sách đúng quy định	Hướng dẫn, kiểm tra công khai ngân sách của các đơn vị	Báo cáo công khai quyết toán của các đơn vị và của huyện	Phòng TC-KH	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	
4	100% đơn vị sự nghiệp công lập, cơ bản hành chính nhà nước được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP của Chính Phủ	Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị xây dựng phương án tự chủ tài chính, Thẩm định giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị SNCL; Chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước	Tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra	Văn bản, báo cáo, Quyết định	Phòng TC-KH	Các đơn vị liên quan	Năm 2024	

5	Sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc thẩm quyền quản lý, kiểm tra quản lý tài sản công	Đôn đốc các đơn vị rà soát, báo cáo phương án sắp xếp xử lý nhà đất thuộc thẩm quyền	Xây dựng kế hoạch Kiểm tra, báo cáo	Văn bản, báo cáo,	Phòng TC- KH	Các đơn vị, Sở tài chính	Hàng năm	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ ÁP DỤNG ISO							
A	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số							
1	Đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số	Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách CNTT cấp xã	Tổ chức các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách CNTT cấp xã	Lớp đào tạo	Phòng VH- TT	UBND cấp xã	Năm 2024	
2	Phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu	100% nền tảng, hệ thống số dùng chung của tỉnh được ứng dụng đồng bộ ³	Ứng dụng các nền tảng, hệ thống số vào công tác chỉ đạo điều hành, hoạt động chuyên môn.	Kết quả ứng dụng các nền tảng, hệ thống số	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa - Thông tin	Năm 2024	
3		Hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý						

³ 1) Hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP, IOC,...); 2) Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (Cổng dịch vụ công/HTTT một cửa điện tử); 3) Hệ thống QLVB&ĐH tỉnh; 4) Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; 5) Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh; 6) Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh; 7) Hệ thống khác theo yêu cầu của cơ quan chức năng (nếu có)

4	100% báo cáo cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo	Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian quy định báo cáo trên hệ thống báo cáo của tỉnh	Thực hiện chế độ báo cáo trên hệ thống báo cáo của tỉnh	Các báo cáo	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan đơn vị liên quan	Năm 2024	
5	Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Công Thông tin điện tử huyện, Trang TTĐT cấp xã	Hoàn thiện Nâng cấp Công Thông tin điện tử huyện và hợp nhất Trang TTĐT cấp xã là trang con của Công TTĐT huyện; đảm bảo chất lượng thông tin	Đảm bảo yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định; cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin theo quy định	Công thông tin điện tử huyện, Trang TTĐT cấp xã đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định	Phòng VH-TT; UBND các xã, thị trấn	Các đơn vị liên quan	Năm 2024	Theo KH chuyên đổi số
6	Đảm bảo các hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt	Tiếp tục triển khai bảo đảm ATTT theo cấp độ	Triển khai các giải pháp đảm bảo ATTT theo cấp độ được phê duyệt	Các giải pháp, thiết bị đạt tiêu chuẩn về ATTT cho các hệ thống thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện; Các đơn vị sự nghiệp; Phòng Giáo dục - Đào tạo; UBND các xã, thị trấn	Phòng VH-TT	Năm 2024	Theo dự toán riêng của từng đơn vị
B	Áp dụng ISO 9001:2015 trong hoạt động của đơn vị							

1	1.1. 100% cơ quan, đơn vị duy trì, cải tiến hệ thống đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015	2.1. Duy trì và cải tiến hệ thống tại các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn	3.1. Áp dụng hệ thống theo các điều khoản tiêu chuẩn, thực hiện theo các quy trình, hướng dẫn, quy định	38 cơ quan, đơn vị (Cơ quan UBND huyện; UBND 23 xã, thị trấn, Trung tâm y tế; Trung tâm UDKH KT và BVCTVN, 12 trường THCS công lập)	Các cơ quan, đơn vị áp dụng	Phòng Kinh tế & Hạ tầng.	Năm 2024	
2	1.2. Trung tâm Văn hóa truyền thông huyện hoàn thành xây dựng, áp dụng và công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001:2015 trong năm 2024	2.2. Xây dựng mới hệ thống tại Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện	3.2. Triển khai xây dựng, áp dụng và công bố hệ thống tại đơn vị	Trung tâm Văn hóa truyền thông công bố hệ thống phù hợp tiêu chuẩn	Trung tâm Văn hóa – Truyền thông huyện	Phòng Kinh tế & Hạ tầng; đơn vị tư vấn	Năm 2024	
3	1.3. 04 trường trung học cơ sở và 03 trường tiểu học công lập trên địa bàn hoàn thành xây dựng, áp dụng và công bố hệ thống quản lý	2.3. Xây dựng mới hệ thống tại 04 trường THCS, 03 trường Tiểu học công lập	3.3. Triển khai xây dựng, áp dụng và công bố hệ thống tại các đơn vị	04 trường THCS, 03 trường Tiểu học	Các trường	Phòng Kinh tế & Hạ tầng; đơn vị tư vấn	Năm 2024	

	chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001:2015 trong năm 2024			công bố hệ thống phù hợp tiêu chuẩn				
4	1.4. UBND 03 xã Cẩm Quang, Cẩm Thành, Cẩm Mỹ hoàn thành xây dựng mở rộng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001:2015 trong năm 2024	2.4. Tổ chức rà soát đánh giá hiệu quả áp dụng Hệ thống quản lý, triển khai xây dựng và áp dụng mở rộng hệ thống tại các UBND cấp xã, đặc biệt chú trọng xây dựng và áp dụng quy trình nội bộ thực hiện điều hành tác nghiệp và giải quyết nhiệm vụ chuyên môn	3.4. Thực hiện rà soát chuẩn hóa lại hệ thống đồng thời xây dựng mở rộng áp dụng đối với các hoạt động nội bộ thực hiện điều hành tác nghiệp và giải quyết nhiệm vụ chuyên môn UBND cấp xã đạt chuẩn Nông thôn mới	03 UBND xã hoàn thành xây dựng mở rộng hệ thống	UBND các xã Cẩm Quang, Cẩm Thành, Cẩm Mỹ	Phòng Kinh tế & Hạ tầng; đơn vị tư vấn	Năm 2024	
5	1.5. Triển khai thí điểm xây dựng áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020, Hệ thống quản lý chất lượng - Hướng dẫn áp dụng TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan UBND huyện (Nếu có yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ)	2.5. Tổ chức xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại cơ quan UBND huyện	3.5. Căn cứ chỉ đạo của sở Khoa học và Công nghệ, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức xây dựng và áp dụng tại đơn vị	Hoàn thành triển khai áp dụng thí điểm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các phòng ban thuộc UBND huyện	Năm 2024	

6	1.6. Phối hợp sở Khoa học và Công nghệ, Các sở ngành liên quan xây dựng quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan HCNN cấp tỉnh, huyện đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015, điện tử hóa 100% số quy trình đã xây dựng.	2.6. Phối hợp xây dựng quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan. Điện tử hóa 100% quy trình đã xây dựng.	3.6. Phối hợp tổ chức triển khai xây dựng thành quy trình nội bộ	Các quy trình nội bộ dùng chung.	Các phòng ban ngành thuộc UBND huyện	Phòng Kinh tế & Hạ tầng	Năm 2024	
7	1.7. Đảm bảo 25% các cơ quan đơn vị áp dụng HTQLCL được kiểm tra, đánh giá trong năm	2.7. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị	3.7. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá tại các đơn vị đã xây dựng	10 đơn vị được kiểm tra	Phòng Kinh tế & Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2024	
8	1.9. Đảm bảo 30% các cơ quan, đơn vị được tham gia tập huấn hoặc đào tạo nghiệp vụ về ISO hành chính trong năm	2.9. Tổ chức tập huấn, đào tạo nghiệp vụ về Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015	3.9. Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo	Tổ chức 01 lớp tập huấn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị; tổ chức đào tạo, chứng nhận hệ thống	Năm 2024	

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN